

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2020/HS-ST**
Ngày: 10/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình H và ông Đoàn Mạnh Q

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thúy H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc A – Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thanh T** (tên gọi khác: Tý), sinh năm: 1987; HKTT: Ấp 6, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn H (đã chết) và bà Lâm Thị Đ; Bị cáo có vợ tên H'Noãn Ê Ban M và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 03/9/2020, bị Công an huyện BÐ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977 – Vắng mặt

Địa chỉ: Ấp 7, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Người bào chữa cho bị cáo

Ông Dương Tất P – Trợ giúp viên pháp lý – Có mặt

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước - Chi nhánh số 02 huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Bà H'Noãn Ê Ban M, sinh năm 1986 – Có mặt

Địa chỉ: Ấp 6, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

Người làm chứng

- Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1963 – Vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố 5, phường TT, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Ông Ngô Văn D, sinh năm 1977 – Có mặt

Địa chỉ: Ấp 6, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 22/5/2020, Ngô Thanh T cùng với Ngô Văn D, Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn Đ1 ngồi uống rượu ở trước hiên nhà của D thuộc ấp 6, xã TH, huyện BD. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T rủ Đ1 và D chơi đánh bài ăn tiền, cả hai đồng ý. T nhờ D đi mua 02 bộ bài tây loại 52 lá để chơi. T, Đ1 và D chơi bài dưới hình thức bài binh 6 lá. Đ1 sử dụng số tiền 30.000 đồng, D sử dụng số tiền 775.000 đồng và T sử dụng 300.000 đồng để chơi đánh bài, D ngồi xem không chơi.

T, Đ1 và D chơi được khoảng 30 phút thì Đ1 đi ngủ. Còn lại T và D chơi tiếp. Do thua hết tiền nên T cầm điện thoại di động hiệu Samsung loại Duos màu hồng cho D lấy 400.000 đồng để chơi và thua hết. T nhờ D đến nhà T mượn của H'Noãn Ê Ban Mlô (vợ của T) 2.000.000 đồng về đưa cho T. T lấy 500.000 đồng đưa cho D đi mua bia, hết 60.000 đồng, còn lại 440.000 đồng bỏ vào ví. Số tiền còn lại là 1.500.000 đồng, T dùng để chuộc điện thoại từ D hết 400.000 đồng, còn 1.100.000 đồng T dùng để tiếp tục đánh bài với D. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì T thua hết tiền. T tiếp tục cầm điện thoại di động cho D nhưng D không đồng ý và nghỉ chơi; T bực tức ném điện thoại về phía D. D nhặt điện thoại của T bỏ vào túi và nói “không xài thì để tui xài”. Thấy vậy, T dùng tay nắm ba cái vào mặt của D, D đứng lên đi ra ngoài sân thì bị T tiếp tục xông đến dùng tay đánh vào mặt D làm D ngã xuống sân. Lợi dụng lúc D đang dùng hai tay che mặt, điện thoại di động của T trong túi D rơi ra ngoài, T nhặt điện thoại và thò tay vào túi áo của D lấy toàn bộ số tiền 2.000.000 đồng và 275.000 đồng tiền lẻ. D xin lại thì T ném xuống sân trả lại 275.000 đồng rồi tiếp tục dùng tay đánh D 2-3 cái. Sau đó D trình báo cơ quan công an, còn T về nhà đưa cho vợ 2.000.000 đồng. Ngày 23/5/2020, chị H'Noãn Ban M đến cơ quan điều tra giao nộp lại số tiền 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện BD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Cướp tài sản” và xử phạt bị cáo tù 18-24 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của vị đại diện VKSND huyện BD đã công bố, bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện VKSND huyện BD và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo như: điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo có vợ và con nhỏ, bị cáo là lao động chính, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố.

- Bị hại có đơn xin vắng mặt, không có ý kiến trình bày tại phiên tòa, đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã bồi thường thay, không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BD, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

2. Về nội dung vụ án: Vì bức tức do bị thua khi đánh bạc và muốn lấy lại số tiền đã thua bạc, Ngô Thanh T đã có hành vi dùng tay đâm nhiều lần vào mặt anh Nguyễn Văn D khiến anh D ngã xuống và dùng tay che mặt lại không chống cự được để chiếm đoạt số tiền 2.275.000 đồng. Hành vi dùng vũ lực khiến người khác lâm vào tình trạng không thể chống cự nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó cáo trạng

số 61/CTr-VKS ngày 07/10/2020 của VKSND huyện BD và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Ngô Thanh T là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, quản lý tài sản và sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ nhận thức để biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

4. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

5. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại thay mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

6. Về vật chứng:

- Số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng do Ngô Thanh T dùng vũ lực chiếm đoạt được từ D. Tuy nhiên đây cũng là số tiền T, Đ1 và D sử dụng vào việc đánh bạc đã bị xử phạt hành chính, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Dous màu hồng là tài sản của bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 ví da màu đen, bên trong có 440.000 đồng của Ngô Thanh T, không sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần trả lại cho bị cáo T.

7. Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Nguyễn Văn D đã nhận của vợ bị cáo số tiền 5.000.000 đồng bồi thường chi phí điều trị thương tích và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Bà H'Noãn Ê Ban M là vợ bị cáo đã thay chồng bồi thường cho bị hại, bà M không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xét.

8. Các vấn đề khác

Ông Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Văn Đ1 và bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép nhưng tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện BD xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần xử phạt hành chính cùng thời điểm phạm tội lần này, trước đó bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị thấp, xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề xuất mức hình phạt của Đại diện VKSND

huyện BĐ và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

9. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Ngô Thanh T (tên gọi khác: Tỷ) phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt Ngô Thanh T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 25/5/2020).

2. Về vật chứng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng và 01 điện thoại Samsung loại Duos màu hồng.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Thanh T 01 ví da màu đen và 440.000 (bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Công an huyện BĐ với Chi cục THADS huyện BĐ và Ủy nhiệm chi số 07/ĐP-TKTG của Công an huyện BĐ).

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện BĐ
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My